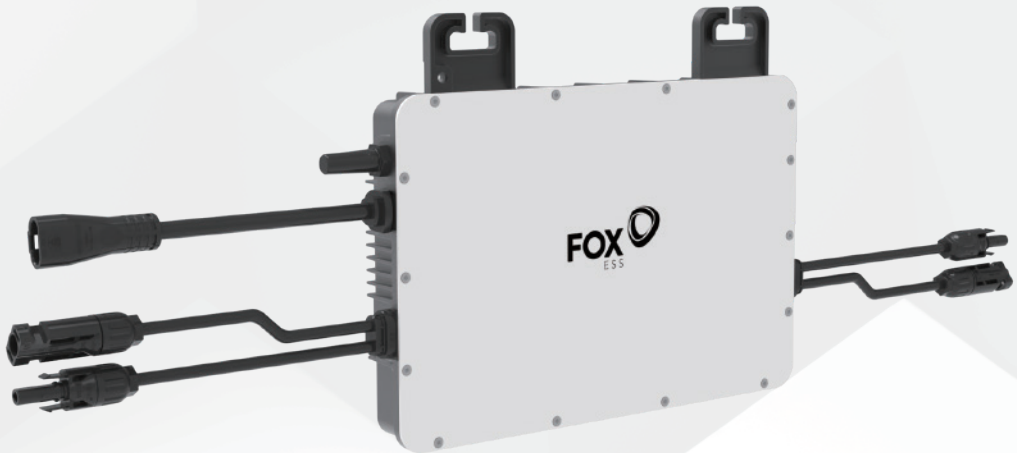
TÀI LIỆU THÔNG SỐ KỸ THUẬT

DÒNG M

DÒNG VI BIẾN TẦN



HIỆU SUẤT CAO

Điện áp khởi động thấp, dải điện áp rộng, hiệu quả hơn.

ĐẠT TIÊU CHUẨN IP67

Thiết kế bền bỉ với độ linh hoạt tối đa. Phù hợp để lắp đặt ngoài trời.

LẮP ĐẶT DỄ DÀNG

Cấu hình linh hoạt, thiết lập plug and play.

GIÁM SÁT TỪ XA

Giám sát hệ thống của bạn từ xa qua ứng dụng điện thoại thông minh hoặc cổng web.

Tinh tế - Mạnh mẽ - Linh hoạt



Giám sát hệ thống nâng cao
với FoxCloud **V2.0**

Fox ESS đã ra mắt vi biến tần dòng M đáng tin cậy và linh hoạt hơn. Bằng cách áp dụng điều khiển MPPT độc lập cho mỗi tấm pin PV và giám sát trạng thái riêng của nó, dòng M cải thiện đáng kể hiệu quả phát điện và độ an toàn.



0.6kW ••• 1.2kW

Để biết thêm thông tin về dòng sản phẩm Fox ESS, vui lòng truy cập:

www.fox-ess.com

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

MẪU	M1-600-E	M1-800-E	M1-1000-E	M1-1200-E
ĐẦU VÀO PV				
Công suất mô-đun áp dụng [W]	355Wp-670Wp+			
Điện áp theo dõi công suất đỉnh [V]	35 ~ 50			
Điện áp đầu vào tối đa [V]	60			
Điện áp khởi động [V]	24			
Dòng điện đầu vào tối đa [A]	20			
Dòng điện ngắn mạch đầu vào tối đa [A]	24			
Số lượng bộ theo dõi MPPT	2			
Số chuỗi trên mỗi bộ theo dõi MPPT	1			
Hạng mục quá điện áp DC	II			
ĐẦU RA AC				
Công suất đầu ra danh định [W]	600	800	1000	1200
Công suất biểu kiến đầu ra danh định [VA]	600	800	1000	1200
Công suất biểu kiến đầu ra đỉnh [VA]	600	800	1000	1200
Dòng điện đầu ra danh định [A]	2.72	3.64	4.54	5.46
Điện áp/Phạm vi điện áp đầu ra danh định [V]*1	230/180 ~ 264			
Tần số đầu ra danh định [Hz]*1	50/45 ~ 55 hoặc 60/55 ~ 65			
Hệ số công suất	>0.99 (Có thể điều chỉnh từ 0.95 dẫn pha đến 0.95 trễ pha)			
Độ méo dòng điện tổng tối đa (THDi) [%]	<3			
Số lượng thiết bị tối đa trên nhánh dây 10 AWG*2	11	8	7	5
Số lượng thiết bị tối đa trên nhánh dây 12 AWG*2	9	6	5	4
Hạng mục quá điện áp AC	III			
HIỆU SUẤT				
Hiệu suất có trọng số EU [%]	95.50			
Hiệu suất có trọng số CEC [%]	95.50			
Hiệu suất tối đa [%]	96.00			
Hiệu suất MPPT danh định [%]	99.90			
DỮ LIỆU CHUNG				
Kích thước (R*C*S) [mm]	270*182*34.5			
Trọng lượng [kg]	3.4			
Phương pháp làm mát	Đối lưu tự nhiên - Không quạt			
Mức độ bảo vệ chống xâm nhập (theo IEC60529)	IP67			
Độ cao vận hành tối đa [m]	2000			
Dải nhiệt độ môi trường vận hành [°C]	-25 ~ +65			
Dải độ ẩm tương đối cho phép [%]	1 ~ 100			
Công suất tiêu thụ ban đêm danh định [mW]	<50			
Giao tiếp	WIFI			
Loại cách điện	Cách điện gia cố			
Giám sát*3	Fox ESS Cloud			
Lực khóa đầu nối PV [N]*4	50			
TIÊU CHUẨN				
An toàn	IEC62109-1/2			
EMC (Tương thích điện từ)	IEC 61000-6-1 /IEC 61000-6-2 /IEC 61000-6-3 /IEC 61000-6-4 /IEC61000-3-2/IEC61000-3-3			
Chứng nhận	ABNT NBR 16150, EN 50549-1: 2019, VDE-AR-N 4105: 2018, VFR2019			

*1 Phạm vi điện áp/tần số danh định có thể thay đổi tùy theo yêu cầu địa phương.

*2 Tham khảo yêu cầu địa phương để biết số lượng biến tần nhỏ chính xác trên mỗi nhánh.

*3 Hệ thống giám sát Fox ESS.

*4 Đầu nối PV có thể tùy chỉnh. (Mặc định: tương thích Vaconn MC4)